

Số: 05/2023/QĐST-VHNGĐ

Sầm Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-VHNGĐ ngày 16/01/2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, người nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Tuấn A - sinh năm 1990;

Và chị Phạm Thị H - sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố S, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tuấn A và chị Phạm Thị H kết hôn với nhau năm 2013 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố S. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly hôn và được TAND thị xã S giải quyết tại quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số 27/2015/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2015. Sau khi ly hôn thì vợ chồng quay lại đoàn tụ và chung sống với nhau, đến năm 2020 thì làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường T. Quá trình chung sống vợ chồng vẫn phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, tính cách không còn hòa hợp như trước, tình cảm vợ chồng dần phai nhạt, vợ chồng không còn quan tâm nhau. Nay anh chị không còn tình cảm với nhau, hôn nhân không thể hàn gắn được nữa, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân gia đình 2014.

[2]. Về con chung: Anh Bùi Tuấn A và chị Phạm Thị H có hai con chung là cháu Bùi Bảo Q, sinh ngày 02/7/2017 và cháu Bùi Bảo T, sinh ngày 12/11/2017. Ly hôn anh, chị thống nhất giao cả hai cháu cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Tuấn A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sự thỏa

thuận của anh chị về người nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, xét thấy nên chấp nhận là đúng với quy định tại điều 58, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về tài sản: Anh, chị thống nhất không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Tuấn A, chị H thuộc trường hợp phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Anh, chị thỏa thuận anh Bùi Tuấn A nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 06/02/2023, không có ai thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tuấn A và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu là cháu Bùi Bảo Q và cháu Bùi Bảo T. Anh Tuấn A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2. Về lệ phí: anh Bùi Tuấn A nộp 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0013508 ngày 16/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn (anh Tuấn A đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Sầm Sơn;
- Chi cục THADS Sầm Sơn;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong